

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát
Ngân hàng TMCP Việt Á

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Việt Á

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng 2017 ngày 20/11/2017 (Luật sửa đổi, bổ sung Luật các tổ chức tín dụng 2017);
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ- CP ngày 31/12/2021 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Nghị định 155/2020/NĐ- CP);
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT – BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ- CP.
- Căn cứ Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (Thông tư 13/2018) và Thông tư 40/2018/TT-NHNN ngày 28/12/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2018;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Ngân hàng TMCP Việt Á (VAB).

Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Việt Á (VAB) kính trình Đại hội đồng cổ đông VAB thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan đến Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát như sau:

1. Mục đích sửa đổi và ban hành

Đến nay, một số quy định pháp luật dùng làm cơ sở xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát VAB như: Luật các tổ chức tín dụng, Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, các thông tư hướng dẫn,... đã được Chính phủ, Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước sửa đổi/ban hành mới.

Đồng thời, nhằm đáp ứng các yêu cầu thực tiễn trong quá trình hoạt động, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát VAB cần được sửa đổi cho phù hợp với các yêu cầu mới của quy định pháp luật.

2. Nội dung trình phê duyệt của Ban Kiểm soát

Từ các lý do trên, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông VAB các nội dung như sau:

- Thông qua việc sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát với các nội dung sửa đổi và toàn văn Quy chế khi tích hợp và nội dung sửa đổi vào văn bản cũ theo nội dung tại Bảng thống kê các nội dung sửa đổi, bổ sung đính kèm.
- Chấp thuận giao cho Ban Kiểm soát VAB thực hiện các công việc sau:

i) Ký ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2023 thông qua tại cuộc họp;

ii) Trong thời gian giữa các kỳ Đại hội đồng cổ đông, giao cho Ban Kiểm soát chủ động rà soát và hoàn thiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát nhằm phù hợp với các quy định của pháp luật liên quan và phù hợp với tình hình thực tế của VAB và báo cáo trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên tiếp theo;

iii) Thực hiện công bố thông tin, đăng ký, thông báo cho các Cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật và thông báo cho các Cổ đông VAB tại website của VAB. Đối với nội dung này, Ban Kiểm soát được quyền ủy quyền lại cho Ban Điều hành thực hiện.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhân:

- Quý cổ đông;
- TV. HĐQT, BKS;
- Lưu BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Kim Phụng

NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á

**BẢNG THÔNG KÊ CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

STT	Điều khoản có thay đổi	Quy định hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
1	Điều 2. Giải thích từ ngữ (Khoản 2)	<i>Ban Điều hành Ngân hàng bao gồm: Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng</i>	<i>Ban Tổng giám đốc bao gồm: Tổng Giám đốc và các chức danh tương đương, các Phó Tổng Giám đốc</i>	Sửa đổi cho phù hợp Quy chế tổ chức hoạt động 158/2017 của VAB và các văn bản hiện hành có liên quan
2	Điều 2. Giải thích từ ngữ (Khoản 6)	Người có liên quan là tổ chức, cá nhân được quy định tại khoản 28 Điều 4 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, Khoản 1 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điều của Luật các Tổ chức tín dụng ban hành năm 2017, <u>Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp năm 2014, Khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán năm 2006</u>	Người có liên quan là tổ chức, cá nhân được quy định tại khoản 28 Điều 4 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, Khoản 1 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng ban hành năm 2017, <u>Khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp năm 2020, Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán năm 2019 và các quy định pháp luật có liên quan.</u>	Sửa đổi cho phù hợp Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Luật Chứng khoán năm 2019.
3	Điều 2. Giải thích từ ngữ (Khoản 12)	Điều lệ ngân hàng là Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 20/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế Điều lệ này (nếu có).	Điều lệ ngân hàng là Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế Điều lệ này (nếu có)	Sửa đổi cho phù hợp Điều lệ đã thay đổi của VAB.
4	Điều 10. Bổ sung và thay thế	Điều 10. Thay thế thành viên Ban Kiểm soát	Điều 10. <u>Bổ sung</u> và thay thế thành viên Ban Kiểm soát	Sửa đổi cho phù hợp với nội dung Khoản 4 Điều 10 Quy chế này.



STT	Điều khoản có thay đổi	Quy định hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
	Thành viên Ban Kiểm soát			
5	Điều 10. Bổ sung và thay thế thành viên Ban Kiểm soát (Khoản 1)	Trong thời gian không quá 15 ngày kể từ ngày Trưởng Ban Kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách thành viên Ban Kiểm soát, các thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban Kiểm soát để bầu một thành viên Ban Kiểm soát (đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định hiện hành) làm Trưởng Ban Kiểm soát.	Trong thời gian không quá 15 ngày <u>làm việc</u> kể từ ngày Trưởng Ban Kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách thành viên Ban Kiểm soát, các thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban Kiểm soát để bầu một thành viên Ban Kiểm soát (đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định hiện hành) làm Trưởng Ban Kiểm soát.	Sửa đổi để phù hợp với Khoản 4 Điều 73 Điều lệ VAB
6	Điều 10. Bổ sung và thay thế thành viên Ban Kiểm soát (Khoản 2)	Trưởng Ban Kiểm soát muốn từ chức Trưởng ban phải có đơn gửi đến Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát. Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đơn, Ban Kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục cho từ chức và bầu Trưởng Ban Kiểm soát theo quy định hiện hành.	Trưởng Ban Kiểm soát muốn từ chức Trưởng ban phải có đơn gửi đến Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát. Trong thời hạn <i>tối đa</i> 60 ngày kể từ ngày nhận đơn, Ban Kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục cho từ chức và bầu Trưởng Ban Kiểm soát theo quy định hiện hành.	Sửa đổi để phù hợp với Khoản 4 Điều 73 Điều lệ VAB.
7	Điều 12. Thủ lao và lợi ích khác của thành viên Ban Kiểm	Thành viên Ban Kiểm soát được trả thù lao theo công việc và được hưởng các lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông	Thành viên Ban Kiểm soát được trả thù lao và được hưởng các quyền lợi khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông	Sửa đổi để phù hợp với Khoản 1 Điều 71 Điều lệ VAB

STT	Điều khoản có thay đổi	Quy định hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
	Điều khoản 1) soát (Khoản 1)	quyết định tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động hàng năm của Ban Kiểm soát căn cứ vào số ngày làm việc dự tính, số lượng và tính chất của công việc và mức thù lao bình quân hàng ngày của thành viên.	quyết định tổng mức lương, thù lao và ngân sách hoạt động hàng năm của Ban Kiểm soát.	
8	Điều 13. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát (Khoản 12)	<i>Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Ngân hàng; giám sát quá trình thực hiện công việc của kiểm toán độc lập; xem xét báo cáo tài chính định kỳ của VietABank do tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện.</i>	<i>Đề xuất và kiến nghị Đại hội Đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính và hoạt động hệ thống kiểm soát nội bộ của VAB; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện được chấp thuận kiểm tra các hoạt động của VAB khi xét thấy cần thiết.</i>	Sửa đổi cho phù hợp với Điều 288 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2021 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
9	Điều 14. Quyền hạn, nghĩa vụ của Trưởng Ban và các thành viên Ban Kiểm soát	Trưởng Ban và các thành viên Ban Kiểm soát có quyền hạn, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 67 Điều lệ Ngân hàng.	Trưởng Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát có quyền hạn, nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng.	Sửa đổi để phù hợp với Điều khoản tương ứng trong Điều lệ VAB
10	Điều 15. Hội Ban Kiểm soát (Khoản 1)	<i>Cuộc họp thường kỳ: Cuộc họp Ban Kiểm soát đầu tiên phải được tổ chức trong vòng 30 (ba mươi) ngày sau ngày thành lập. Trưởng Ban Kiểm soát phải</i>	<i>Cuộc họp Ban Kiểm soát đầu tiên của nhiệm kỳ Ban Kiểm soát đề bầu Trưởng Ban Kiểm soát và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền</i>	Sửa đổi để phù hợp với Khoản 1 Điều 74 Điều lệ VAB

STT	Điều khoản có thay đổi	Quy định hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		<p><i>triệu tập cuộc họp Ban Kiểm soát đầu tiên, dự kiến chương trình, thời gian và địa điểm họp trước ngày họp dự kiến ít nhất 07 (bảy) ngày.</i></p>	<p><i>phải được tiến hành trong thời hạn 07 (Bảy) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Ban Kiểm soát nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên Ban Kiểm soát có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên đã bầu theo nguyên tắc đa số 01 (một) người trong số họ triệu tập họp Ban Kiểm soát.</i></p>	
11	<p>Điều 15. Hợp Ban Kiểm soát (Khoản 3)</p>	<p>Cuộc họp bất thường: Cuộc họp bất thường của Ban Kiểm soát được tiến hành theo đề nghị của:</p> <ul style="list-style-type: none"> <i>a</i> Chủ tịch Hội đồng Quản trị; <i>b</i> Ít nhất hai phần ba số thành viên Hội đồng Quản trị; <i>c</i> Trưởng Ban Kiểm soát; <i>d</i> Thành viên Ban Kiểm soát; <i>e</i> Tổng Giám đốc; <p><i>f</i> Giám đốc Chi nhánh NHNN tỉnh, thành phố nơi Ngân hàng đặt trụ sở chính.</p>	<p>Cuộc họp bất thường: Cuộc họp bất thường của Ban Kiểm soát được tiến hành theo đề nghị của:</p> <ul style="list-style-type: none"> <i>a</i> Chủ tịch Hội đồng Quản trị; <i>b</i> Ít nhất hai phần ba số thành viên Hội đồng Quản trị; <i>c</i> Trưởng Ban Kiểm soát; <i>d</i> Thành viên Ban Kiểm soát; <i>e</i> Tổng Giám đốc; <i>f</i> Giám đốc Chi nhánh NHNN tỉnh, thành phố nơi Ngân hàng đặt trụ sở chính. 	<p>Sửa đổi để phù hợp với Điểm a Khoản 2 Điều 74 Điều lệ VAB</p>

STT	Điều khoản có thay đổi	Quy định hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
12	<p>Điều 15. Hội Ban Kiểm soát (Khoản 4)</p>	<p>Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị họp Ban Kiểm soát bất thường của một trong các đối tượng nêu tại các Điểm a, b, d, e, f Khoản 3 Điều này, Trưởng Ban Kiểm soát phải triệu tập và tiến hành cuộc họp Ban Kiểm soát bất thường. Trưởng họp sau hai lần đề nghị kế tiếp mà Trưởng Ban Kiểm soát không triệu tập cuộc họp Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị và các thành viên Ban Kiểm soát phải có ngay văn bản cáo chí nhánh NHNN tỉnh, thành phố nơi Ngân hàng đặt trụ sở chính và tiến hành họp Ban Kiểm soát để xử lý công việc, đồng thời quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh Trưởng ban, bầu một thành viên Ban Kiểm soát đảm bảo điều kiện giữ chức danh Trưởng ban theo đúng quy định hiện hành, hoặc quyết định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để xử lý những tồn tại, vướng mắc chưa thể giải quyết (nếu có).</p>	<p>g. <u>Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật</u></p> <p>Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị họp Ban Kiểm soát bất thường của một trong các đối tượng nêu tại các Điểm a, b, d, e, f, g Khoản 3 Điều này, Trưởng Ban Kiểm soát phải triệu tập và tiến hành cuộc họp Ban Kiểm soát bất thường. Trưởng họp sau hai lần đề nghị kế tiếp mà Trưởng Ban Kiểm soát không triệu tập cuộc họp Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị và các thành viên Ban Kiểm soát phải có ngay văn bản cáo chí nhánh NHNN tỉnh, thành phố nơi Ngân hàng đặt trụ sở chính và tiến hành họp Ban Kiểm soát để xử lý công việc, đồng thời quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh Trưởng ban, bầu một thành viên Ban Kiểm soát đảm bảo các điều kiện giữ chức danh Trưởng Ban <u>Kiểm soát và gửi thông báo tới NHNN</u> theo đúng quy định hiện hành, hoặc quyết định tổ chức Đại</p>	<p>Sửa đổi để phù hợp với Điểm b Khoản 2 Điều 74 Điều lệ VAB</p>

STT	Điều khoản có thay đổi	Quy định hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
13	<p>Điều 15. Hợp Ban Kiểm soát (Khoản 6)</p>	<p>Thông báo và chương trình họp: Cuộc họp Ban Kiểm soát được tiến hành sau 05 (năm) ngày kể từ ngày gửi thông báo cho các thành viên Ban Kiểm soát. Thông báo về cuộc họp Ban Kiểm soát được làm bằng văn bản tiếng Việt, trong đó nêu rõ về: chương trình họp, thời gian và địa điểm họp và phải được kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Ban Kiểm soát và cả các phiếu bầu cho những thành viên Ban Kiểm soát không thể dự họp. Những thành viên Ban Kiểm soát này sẽ gửi phiếu bầu cho Ban Kiểm soát trước khi họp</p>	<p>Thông báo và chương trình họp: Cuộc họp Ban Kiểm soát được tiến hành sau 05 (năm) ngày kể từ ngày gửi thông báo cho các thành viên Ban Kiểm soát. <u>Trường hợp họp bất thường thì thời hạn thông báo có thể ngắn hơn theo quyết định của Trường Ban Kiểm soát.</u> Thông báo về cuộc họp Ban Kiểm soát được làm bằng văn bản tiếng Việt, trong đó nêu rõ về: chương trình họp, thời gian và địa điểm họp và phải được kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Ban Kiểm soát. <u>Thành viên Ban Kiểm soát không thể trực tiếp dự họp có thể gửi ý kiến biểu quyết bằng văn bản, đưng trong phong bì kín và phải được chuyển đến cho Chủ tọa cuộc họp chậm nhất 01 (Một) giờ trước giờ khai mạc. Phiếu biểu quyết bằng văn bản này chỉ được mở trước sự</u></p>	<p>Sửa đổi để phù hợp với Điểm c Khoản 2 Điều 74 Điều lệ VAB</p>

STT	Điều khoản có thay đổi	Quy định hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
14	<p>Điều 15. Hội Ban Kiểm soát (Khoản 7)</p>	<p>Số thành viên tham dự yêu cầu: Cuộc họp Ban Kiểm soát được tiến hành khi có từ hai phần ba số thành viên Ban Kiểm soát trở lên trực tiếp tham dự hoặc qua người thay thế là một trong các thành viên Ban Kiểm soát được ủy quyền. Trường hợp triệu tập họp Ban Kiểm soát định kỳ lần đầu nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Trường Ban Kiểm soát phải triệu tập tiếp cuộc họp Ban Kiểm soát lần hai trong thời gian không quá 15 ngày tiếp theo kể từ ngày cuộc họp lần đầu không thể tổ chức do không đủ số thành viên tham dự. Sau 02 (Hai) lần triệu tập cuộc họp Ban Kiểm soát không có đủ số thành viên tham dự, Trường Ban kiểm soát phải thông báo cho Hội đồng Quản trị biết và đề nghị Hội đồng Quản trị triệu tập Đại hội đồng Cổ đông bất thường trong thời hạn không quá 30 (Ba mươi) ngày tiếp theo kể từ ngày</p>	<p><i>chứng kiến của tất cả những thành viên trực tiếp dự họp.</i></p> <p>Số thành viên tham dự yêu cầu: Cuộc họp Ban Kiểm soát được tiến hành khi có từ hai phần ba số thành viên Ban Kiểm soát trở lên trực tiếp tham dự hoặc qua người thay thế là một trong các thành viên Ban Kiểm soát được ủy quyền. Trường hợp triệu tập họp Ban Kiểm soát định kỳ lần đầu nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Trường Ban Kiểm soát phải triệu tập tiếp cuộc họp Ban Kiểm soát lần hai trong thời gian không quá 15 ngày tiếp theo kể từ ngày cuộc họp lần đầu không thể tổ chức do không đủ số thành viên tham dự. Sau 02 (Hai) lần triệu tập cuộc họp Ban Kiểm soát không có đủ số thành viên tham dự, Trường Ban kiểm soát phải thông báo cho Hội đồng Quản trị biết và đề nghị Hội đồng Quản trị triệu tập Đại hội đồng Cổ đông bất thường trong thời hạn không quá 30 (Ba mươi) ngày tiếp theo kể từ ngày</p>	<p>Sửa đổi để phù hợp với Điểm d Khoản 2 Điều 74 Điều lệ VAB</p>

STT	Điều khoản có thay đổi	Quy định hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
			<i>cuộc họp lần hai để Cố đồng xem xét tư cách của các thành viên Ban Kiểm soát.</i>	
15	Điều 15. Hội đồng Kiểm soát (Khoản 8 Mục d)	Bất kỳ thành viên Ban Kiểm soát nào có liên quan đến một hợp đồng được nêu tại Khoản 1 <i>Điều 120</i> Luật doanh nghiệp năm sẽ được coi là có quyền lợi vật chất đối với hợp đồng đó.	Bất kỳ thành viên Ban Kiểm soát nào có liên quan đến một hợp đồng được nêu tại Khoản 1 <i>Điều 167 Luật doanh nghiệp năm 2020</i> sẽ được coi là có quyền lợi vật chất đối với hợp đồng đó.	Sửa đổi cho phù hợp với Luật doanh nghiệp mới năm 2020
16	Điều 15. Hội đồng Kiểm soát (Khoản 10)	Biểu quyết đa số: Quyết định của Ban Kiểm soát được thông qua nếu được <i>đa số</i> thành viên Ban Kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết dự hợp chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban Kiểm soát hoặc thành viên Ban Kiểm soát được Trưởng Ban Kiểm soát ủy quyền chủ tọa cuộc họp (trường hợp Trưởng Ban Kiểm soát vắng mặt)	Biểu quyết đa số: Quyết định của Ban Kiểm soát được thông qua <i>ít nhất trên ½ (một phần hai)</i> số thành viên Ban Kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết dự hợp chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban Kiểm soát hoặc thành viên Ban Kiểm soát được Trưởng Ban Kiểm soát ủy quyền chủ tọa cuộc họp (trường hợp Trưởng Ban Kiểm soát vắng mặt)	Sửa đổi để phù hợp với Điểm e Khoản 2 Điều 74 Điều lệ VAB.
17	Điều 15. Hội đồng Kiểm soát (Khoản 11 Điểm a)	Được sự nhất trí bằng văn bản của <i>đa số</i> các thành viên Ban Kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết đối với vấn đề đưa ra xin ý kiến.	Được sự nhất trí bằng văn bản <i>của ít nhất ½ (một phần hai)</i> số các thành viên Ban Kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết đối với vấn đề	Sửa đổi để phù hợp với Điểm a Khoản 3 Điều 74 Điều lệ VAB

STT	Điều khoản có thay đổi	Quy định hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
18	Điều 19. Quan hệ với cổ đông Ngân hàng	Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra đột xuất khi nhận được yêu cầu từ cổ đông hoặc nhóm cổ đông trên 10% số cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng và gửi báo cáo theo quy định tại Quy chế này và Điều lệ VietABank	Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra đột xuất khi nhận được yêu cầu từ cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 5% số cổ phần phổ thông và gửi báo cáo theo quy định tại Quy chế này và Điều lệ VAB	Sửa đổi để phù hợp với với Điểm c Khoản 2 Điều 30 Điều lệ VAB.

Ghi chú:

- Các nội dung được in nghiêng tại cột Quy định hiện tại là các nội dung đề xuất sửa đổi;
- Các nội dung được in nghiêng và gạch chân tại cột Đề xuất sửa đổi là các nội dung được sửa đổi, bổ sung so với quy định hiện hành.

